

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2017/HS-PT

Ngày : 19-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Hồng Vân

2. Ông Ngô Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2017/HSPT ngày 14/8/2017 đối với bị cáo Chau Công K (N) do có kháng cáo của bị cáo Chau Công K (N) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HS-ST ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Chau Công K (N), sinh năm 1996; nơi sinh: Huyện B, tỉnh A; nơi cư trú: Ấp S, xã G, huyện B, tỉnh A; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Chau Sang (1978) và bà Neàng Dôn (chết); vợ Neàng Cô Lát, sinh năm 1999, có 01 con (2014) gia đình có 03 anh, em, bị cáo là người con út.

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Phước Tài là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang. (Có mặt)

Người bị hại: Anh N, sinh năm 1988, nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện T, tỉnh A. (Có mặt)

Người phiên dịch: Bà Néang Si Vân – Phiên dịch viên, Cán bộ Đài truyền hình An Giang. (Có mặt)

(Trong vụ án, những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo).

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 26/01/2017, Chau Công K, Chau Mai Sang (cậu ruột K), Chau Sêng, Neàng Chanh Nhon, Neàng Rum tổ chức uống rượu tại nhà Sang (ấp Ấp Srây Skóth, xã Văn Giáo). Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Chau Rách Na điều khiển xe mô tô biển số 67N1-116.20 chở Chau Ra Monl đến trước nhà Sang rồi Na kêu Sang ra hỏi chuyện việc cháu của Na đe dọa đánh Sang thì Sang nói không có gì đâu và kêu cả hai vào uống rượu. Na vào ngồi cạnh bên phải cách K khoảng 0,7 mét. Trong lúc uống rượu, Na nhắc lại việc mâu thuẫn giữa Sang với cháu của Na và dùng tay đập lên bàn. Thấy vậy, K tức giận nói “*để K giải quyết cho*” rồi K lấy chén sứ trên bàn cầm trên tay phải đánh một cái trúng vào thái dương trái của Na. Bị đánh, Na đứng lên thì K lấy cây kéo bằng kim loại màu đen (dài 22 cm, mũi nhọn) trên bàn cầm trên tay phải đâm từ phải sang trái trúng vào vùng nách trái của Na gây thương tích thì được mọi người can ngăn và đưa Na đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh tại Thành phố Châu Đốc điều trị. Đến ngày 30/01/2017 thì xuất viện.

Căn cứ Bản định kết luận giám định pháp y về thương tích số 63/17/TgT, ngày 24/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang ghi nhận.

Họ và tên: Chau Rách Na, sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp Rò Leng, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo thái dương trái kích thước 04 x 01 cm;
- Sẹo vai trái - nách sau trái kích thước 04 x 0,6 cm

2. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là 07% (bảy phần trăm), không gây cố tật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Trung tâm pháp y .

Tại bản Cáo trạng số 02/VKS-HS ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố Chau Công K về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HS-ST ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Chau Công K (N) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 *Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009*;

Xử phạt: Chau Công K (N) 09 (chín) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm có tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 20/7/2017, bị cáo Chau Công K (N) có đơn kháng cáo yêu cầu xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Chau Công K (N) thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu và xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là không oan. Nay bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu xin được hưởng án treo với các lý do có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân là lao động chính, gia đình thuộc dạng nghèo, trình độ học vấn thấp, có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử: Bị cáo Chau Công K (N) kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: có đủ cơ sở xác định bị cáo có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là chén sứ và kéo gây thương tích 07% cho người bị hại Chau Rách Na, bị hại Na yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội này là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được chứng cứ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Người bào chữa cho bị cáo ông Trần Phước Tài tranh luận: không tranh luận về tội danh và khung hình phạt, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc diện nghèo, bị cáo là người dân tộc, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật kém, bị cáo có vợ con, có con còn nhỏ. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Viện kiểm sát tranh luận: các tình tiết giảm nhẹ do người bào chữa nêu đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng cho bị cáo xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Bị hại tại phiên tòa không có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trường hợp của bị cáo không đủ điều kiện cho hưởng án treo.

Người bị hại Chau Rách Na không có ý kiến.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay lời khai của bị cáo Chau Công K (N) phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định rằng: vào khoảng hơn 15 giờ ngày 26/01/2017, Chau Công K đã có hành vi dùng chén sứ đánh vào vùng đầu và dùng cây kéo đâm vào vùng nách sau của bị hại Chau Rách Na gây thương tích cho bị hại là 07%, không gây cô tật. Hành vi của bị cáo K đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo K phạm tội này theo điểm a, khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ. Tuy nhiên, trong trường hợp này bị cáo không có liên quan đến mâu thuẫn giữa người bị hại và Chau Mai Sang, lại vô cớ dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại, hành vi này thể hiện tính côn đồ của bị cáo nhưng cấp sơ thẩm không đánh giá tính tiết côn đồ và áp dụng đối với bị cáo là có thiếu sót, nhưng việc áp dụng tính tiết này cũng nằm trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn xem xét và đánh giá tính nguy hiểm của hành vi của bị cáo đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm là chén sứ và kéo sắc nhọn gây thương tích cho người khác là nguy hiểm đến sức khỏe của người khác và vi phạm pháp luật nhưng lại cố ý thực hiện mặc dù không có mâu thuẫn gì với người bị hại, bị cáo thực hiện liên tiếp hai hành động, sau khi dùng chén sứ đánh vào đầu bị hại thì lại tiếp tục dùng kéo sắc nhọn đâm vào vùng nách sau của bị hại, là những vùng dễ gây tổn thương cho sức khỏe của người bị hại, thể hiện tính quyết liệt và nguy hiểm rất cao trong hành động của bị cáo, thể hiện bản tính côn đồ, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại mà sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Do đó cần có một mức án nghiêm để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng tính tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Na được quy định tại các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; áp dụng các tình tiết là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo, là lao động chính theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào khác để Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo và xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thể hiện tính côn đồ, hung hăng, xem thường pháp luật, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại, do đó cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa đối với tội phạm này nói chung. Do đó, đề nghị của người bào chữa xin cho bị cáo được

hưởng án treo Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét. Từ đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chau Công K (N), giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HS-ST ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 điều 104; điểm b, p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Chau Công K (N) 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 98, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm b, khoản 2, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Chau Công K (N) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HS-ST ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKSND huyện Tịnh Biên (1);
- TAND huyện Tịnh Biên (2);
- Công an huyện Tịnh Biên (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên (1);
- Bị cáo (1);
- Người bào chữa;
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1); Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2); Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Vũ

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKSND huyện Tịnh Biên (1);
- TAND huyện Tịnh Biên (2);
- Công an huyện Tịnh Biên (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Vũ

